

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-PT

Ngày: 16/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Tân

Ông Nguyễn Xuân Trường

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương.

Ngày 16/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/TLPT-HS ngày 01/4/2021, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Ngọc D**, sinh năm 1988 tại xã Q, huyện M, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: thôn X, xã Q, huyện M, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1958 (tên gọi khác Nguyễn Văn P) và bà Vũ Thị L, sinh năm 1960. Có vợ là Lê Thị H, sinh năm 1990; Có 02 con, con lớn sinh năm 2012; con nhỏ sinh năm 2014. Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, Vắng mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo không kháng cáo: Vũ Đình H, Vũ Đình T, Nguyễn Văn B, Lê Văn Th, Đình Văn Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Bá Q, Vũ Công Ng, Nguyễn Văn S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn B, Vũ Đình T, Vũ Đình H, Đinh Văn , Nguyễn Văn V, Vũ Công Ng, Lê Văn Th, Nguyễn Bá Q, Nguyễn Văn S đều là công nhân của Công ty TNHH giấy Panta Việt Nam có trụ sở tại xã X, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Ngày 25/8/2020, sau khi ăn cơm trưa xong, D và mọi người đến kho hàng thành phẩm của công ty để nghỉ ngơi (kho thành phẩm do anh Nguyễn Văn M là người quản lý, anh M lúc này không có ở trong kho). Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc D và Vũ Đình H cùng rủ nhau đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa thông qua ứng dụng đánh xóc đĩa có tên “Xóc đĩa 3D 2019” được cài sẵn trên điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 của Nguyễn Ngọc D.

Cách thức đánh bạc như sau: D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màn hình cảm ứng đã được cài sẵn ứng dụng “Xóc đĩa 3D 2019”. Ứng dụng hiển thị trên màn hình cảm ứng là hình ảnh của 01 chiếc đĩa màu trắng, phía trên bên trái đĩa có số 2019, bên trong đĩa có hình bốn quân vị trong đó có hai quân vị mặt màu trắng, hai quân vị mặt màu vàng đều có chữ “ATA”. Khi mở ứng dụng, giao diện hiển thị kín màn hình theo chiều ngang của điện thoại, ở giữa có hình một chiếc đĩa và một bát màu trắng, trên mặt đĩa có 04 quân vị hình tròn, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng có chữ “ATA” và chữ “VIRGINA”, phía dưới có chữ “Xóc” nằm trong khung hình chữ nhật màu xanh. Bên phải có chữ “Lẻ” (tức là cửa lẻ), bên trái có chữ “Chẵn” (tức là cửa chẵn). Khi bắt đầu chơi, người xóc cái ấn vào chữ “Xóc” thì phần mềm hiển thị hình bát úp vào đĩa xóc, sau đó xuất hiện chữ “Mở bát” trong khung hình của chữ “Xóc” ban đầu và thay thế chữ “Xóc”. Người chơi tùy ý đặt tiền bên chẵn hoặc bên lẻ, thấp nhất là 10.000đ, không quy định mức đặt cược cao nhất. Khi bấm “Mở bát”, nếu về cửa chẵn thì phần mềm sẽ nhấp nháy ở biểu tượng “Chẵn” và người đặt bên cửa chẵn thắng bằng số tiền đã đặt còn người bên lẻ thua mất số tiền đã đặt và ngược lại. Người cầm cái có trách nhiệm thu tiền của người thua và trả tiền cho người thắng. Khi đánh bạc D là người xóc cái còn H tham gia đặt cửa.

D và H chơi đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn B, Vũ Đình T, Đinh Văn Đ, Nguyễn Văn V, Vũ Công Ng, Lê Văn Th, Nguyễn Bá Q, Nguyễn Văn S cùng tham gia đánh bạc với D và H. Với cách thức chơi như vậy, các bị cáo đánh bạc đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện B phối hợp với Công an xã X phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại hiện trường số tiền 990.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh; quản lý trên người các đối tượng tổng số tiền là 13.295.000đ (bao gồm của

D số tiền 10.290.000đ; T số tiền 1.000.000đ; H số tiền 280.000đ, Đ số tiền 265.000đ, V số tiền 410.000đ, Ng số tiền 700.000đ, Q số tiền 40.000đ, Th số tiền 310.000đ).

Quá trình điều tra, xác định tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 6.085.000đ bao gồm: Tiền thu tại hiện trường là 990.000đ và 5.095.000đ là tiền thu trên người các bị cáo gồm: của D số tiền là 2.790.000đ; T số tiền là 1.000.000đ; H số tiền là 280.000đ; Đ số tiền là 265.000đ; V số tiền là 410.000đ; Q số tiền là 40.000đ; Th số tiền là 310.000đ.

Quá trình điều tra làm rõ số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau: D khai trong người có 10.360.000đ, sử dụng 2.860.000đ vào việc đánh bạc, khi bị bắt trên người có 10.290.000đ (trong đó có 7.500.000đ không dùng vào việc đánh bạc); H khai dùng 310.000đ đánh bạc, khi bị bắt còn 280.000đ; T khai dùng 1.030.000đ đánh bạc, khi bị bắt đang thua, trên người còn 1.000.000đ; V khai dùng 500.000đ đánh bạc, khi bị bắt còn 410.000đ; Th khai dùng 300.000đ đánh bạc, khi bị bắt đang thắng, trên người có 310.000đ; Đ khai dùng 275.000đ đánh bạc, khi bị bắt còn 265.000đ; Q khai dùng 70.000đ đánh bạc, khi bị bắt trên người còn 40.000đ; B khai dùng 50.000đ đánh bạc, khi bị bắt thua hết; Ng khai có 730.000đ, dùng 30.000đ đánh bạc, khi bị bắt còn 700.000đ không dùng đánh bạc; S khai dùng 20.000đ đánh bạc, khi bị bắt thua hết.

Vật chứng vụ án: Số tiền 6.085.000đ, 01 điện thoại di động Oppo F9 màu xanh bên trong có lắp sim số 0389.383.630 các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; Số tiền 8.200.000đ quản lý của các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc (gồm của D 7.500.000đ và của Ngọc 700.000đ), Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện B đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện B quản lý, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương đã áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định về án phí, vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/01/2021 bị cáo Nguyễn Ngọc D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương sau khi phân tích tính chất hành vi, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo D, đề nghị Hội đồng xét xử

giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 6 – 7 tháng tù. Không chấp nhận nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc D khai nhận, vào khoảng 12 giờ 30 phút đến 13 giờ 10 phút ngày 25/8/2020 tại kho hàng thành phẩm của công ty TNHH giấy Panta Việt Nam tại xã X, huyện B, tỉnh Hải Dương, D đã có hành vi cùng với các bị cáo Vũ Đình H, Vũ Đình T, Nguyễn Văn V, Lê Văn Th, Đinh Văn Đ, Nguyễn Văn B, Nguyễn Bá Q, Vũ Công Ng, Nguyễn Văn S tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “ Xóc đĩa”. Tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là 6.085.000 đ. Do vậy Nguyễn Ngọc D và đồng bọn bị cấp sơ thẩm truy tố và xét xử về “ Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này Nguyễn Ngọc D là người tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi kết thúc, là người cầm cái và cũng là người có số tiền tham gia đánh bạc nhiều hơn so với các bị cáo khác. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo giữ vai trò thứ nhất trong vụ án và áp dụng hình phạt tù đối với D với mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác là có căn cứ, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo. Tuy nhiên xét thấy, trong vụ án này mặc dù có nhiều người tham gia nhưng các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành và là đồng phạm giản đơn, tổng số tiền tham ra đánh bạc không lớn (6.085.000 đ), trong đó D có số tiền tham gia đánh bạc là 2.860.000đ. Bản thân Nguyễn Ngọc D sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và có nhiều tình tiết giảm nhẹ khác như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố đẻ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Do vậy với mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là chưa cân xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với các bị cáo Vũ Đình H, Vũ Đình T, Nguyễn Văn V tuy không kháng cáo nhưng xét thấy các bị cáo đều giữ vai trò thứ yếu (sau D) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt H, T mỗi bị cáo 8 tháng tù, xử phạt V 7 tháng tù là cũng chưa tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Do vậy để đảm bảo sự công bằng, Hội đồng xét xử cũng sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo H, T, V.

[3] Bị cáo D kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc D. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc D, như sau.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Đình H, Vũ Đình T, Nguyễn Văn B. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hán.

- Xử phạt bị cáo Vũ Đình H **05 (năm)** tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách **12 (mười hai)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Vũ Đình T **05 (năm)** tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách **12 (mười hai)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Vũ Đình H, Vũ Đình T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **05 (năm)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 (mười hai)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có

thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền